TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-ST.
Ngày 30.8.2019.

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Sơn Hải.

2. Bà Phạm Thị Cang.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa*: Bà Lương Thị Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/HS-ST ngày 12/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 16/8/2019, đối với bị cáo:

Hồ Văn D, sinh năm 1991; nơi sinh: Đ, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Hồ Văn Th, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; bị cáo đã có vợ và 02 con (con nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; *Nhân thân*: Ngày 24/01/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đang bị tạm giam, *có mặt tại phiên tòa*.

- *Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987.

Trú tại: Khối phố B, thị trấn N, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2. Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1971.

Trú tại: Khối phố X, thị trấn N, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; Trú tại: Thôn Th, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.
- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1960.

Trú tại: Khối phố B, thị trấn N, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

(*Bị hại, người liên quan và người làm chứng đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/6/2019 đến ngày 14/6/2019, Hồ Văn D đã thực hiện 02 vụ "Cướp giật tài sản" của người khác tại thị trấn Nam Phước, Duy Xuyên và chiếm đoạt tài sản của những người bị hại với tổng giá trị là 10.675.000 đồng (*mười triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 06h30 ngày 07/6/2019, Hồ Văn D điều khiển xe mô tô hiệu Future BKS 92D1-399.98 từ nhà đi làm theo hướng Cầu Câu Lâu cũ (khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, Duy Xuyên) – Hội An. Khi đến đoạn gần chợ tự phát gần cầu Câu Lâu cũ), D thấy chị Nguyễn Thị T đi theo hướng ngược lại, có đeo một sợi dây chuyền bằng kim loại vàng trên cổ nên nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền để kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Ngay đó, D liền quay đầu xe, đuổi theo chị T đến đoạn gần cây xăng Tuyết Mai (Khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước), D điều khiển xe vượt lên bên phải xe chị T, dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ của chị T rồi bỏ vào túi quần bên trái rồi nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Sáng hôm sau, D mang sợi dây chuyền trên đem sửa tại tiệm vàng ở Hội An về cất giấu. Đến ngày 18/6/2019, D đeo sợi dây chuyền này trên cổ để đi bán thì bị Công an Duy Xuyên bắt giữ.

* Tại Bản kết luận định giá số 28/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Xuyên kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng tây, dài 50cm, gồm nhiều móc xích tròn nối lại với nhau có trọng lượng 1,2 chỉ trị giá 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 21h ngày 14/6/2019, Hồ Văn D điều xe mô tô hiệu Future BKS 92D1-399.98 trên đường đi làm về theo hướng Điện Bàn – Nam Phước. Khi đến đoạn rẽ lên cầu Đen mới (KP Bình An, TT Nam Phước) D nhìn thấy bà Nguyễn Thị B điều khiển xe mô tô chở theo sau bà Trần Thị T theo hướng ngược lại, đang xi nhan chuyển hướng rẽ vào đường bê tông (hướng Nguyễn Hoàng – Cầu Đen cũ), D thấy bà B có đeo một sợi dây chuyền bằng kim loại vàng trên cổ nên D nảy sinh ý định cướp giật tài sản. D liền quay đầu xe, bám theo bà B khoảng 300m. Để tạo thế cướp giật tài sản, D điều khiển xe vượt qua xe bà B một đoạn khoảng 30m rồi quay đầu xe. Khi thấy bà Bà B vừa giảm tốc độ, D điều khiển xe áp sát, dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng trên cổ bà B rồi điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, D đem sợi dây chuyền này cất giấu vào túi xách da màu đen của vợ D để trong ngăn tủ nhựa phòng ngủ. Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở thu giữ.

* Tại Bản kết luận định giá số 27/KLĐG-HĐĐGTS ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Xuyên kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng tây, dài 50cm, gồm nhiều móc xích dẹp nối lại với nhau có trọng lượng 2,75 chỉ trị giá 7.275.000 đồng (Bảy triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSDX ngày 12 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố bị cáo Hồ Văn D về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Văn D theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Văn D từ 04 đến 05 năm tù. *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy một áo khoác bằng vải màu xanh, cổ tay màu đen, viền áo màu đen; một mũ lưỡi trai màu xanh nhạt, trên mũ có bảng màu trắng và có chữ adidas; một mũ bảo hiểm màu xanh đen.

Bị cáo Hồ Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Phân tích những chứng cứ xác định có tội:*

Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Văn D tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; thể hiện: Vào khoảng 06h30 ngày 07/6/2019; bị cáo D đã dùng xe mô tô áp sát vào xe mô tô chị Nguyễn Thị T đang điều khiển lưu thông trên đường, dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ của chị T rồi tẩu thoát. Với thủ đoạn như trên, khoảng 21h ngày 14/6/2019, bị cáo D đã giật lấy sợi dây chuyền chị Nguyễn Thị B đang đeo trên cổ rồi tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản theo định giá là 10.675.000 đồng (*mười triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Hồ Văn D nêu trên đã phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố.

[2] *Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được việc sử dụng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm để cướp giật tài sản có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại; xâm phạm đến hai khách thể là quan hệ sở hữu và quan hệ nhân thân nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*phạm tội từ 02 lần trở lên*", bị cáo có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân tốt như quan điểm của Kiểm sát viên.

[3] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trao trả lại tài sản cho chị T, chị B và bà H là có căn cứ. Đối với một áo khoác bằng vải màu xanh, cổ tay màu đen, viền áo màu đen; một mũ lưỡi trai màu xanh nhạt, trên mũ có bảng màu trắng và có chữ adidas; một mũ bảo hiểm màu xanh đen là đồ dùng cá nhân của bị cáo Hồ Văn D, không liên quan đến tội phạm nhưng không còn giá trị sử dụng và bị cáo không yêu cầu được nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí HS-ST*: Bị cáo Hồ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn D phạm tội: *"Cướp giật tài sản";*

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015*(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Hồ Văn D 04 (bốn) năm tù. Hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 18/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy một áo khoác bằng vải màu xanh, cổ tay màu đen, viền áo màu đen; một mũ lưỡi trai màu xanh nhạt, trên mũ có bảng màu trắng và có chữ adidas; một mũ bảo hiểm màu xanh đen.

(V*ật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên*)

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn D phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng).*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (30.8.2019). Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Duy Xuyên;*
- *Công an huyện Duy Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Xuyên ;*
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng